|  |
| --- |
| Mẫu số: **01/ĐK-TĐT***(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)* |

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
---------------**

**TỜ KHAI**

**Đăng ký giao dịch với cơ quan thuế bằng phương thức điện tử**

□ *Tổ chức* □ *Cá nhân*

Kính gửi: <*Tổng cục Thuế*>…………..

1. Tên người nộp thuế: …………………………………………………………………

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 2. Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

3. Địa chỉ: …………………………………………………………………………………

4. Thông tin về đại lý thuế (nếu có):

4a. Tên:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 4b. Mã số thuế: |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

4c. Hợp đồng đại lý thuế: Số ……….………… ngày ………………………………

Căn cứ quy định tại Luật Quản lý thuế ngày 13/6/2019;

Căn cứ quy định tại Thông tư số 19/2021/TT-BTC ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế.

Đăng ký sử dụng giao dịch thuế điện tử với cơ quan thuế cụ thể như sau:

*<Trường hợp người nộp thuế sử dụng chứng thư số thì ghi:>*

1. Thông tin đăng ký chứng thư số sử dụng giao dịch thuế điện tử:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Tên tổ chức/cơ quan chứng thực/cấp/công nhận chữ ký số | Số sê-ri chứng thư số | Thời hạn sử dụng chứng thư số | Thủ tục hành chính thuế điện tử đăng ký sử dụng |
| Từ ngày | đến ngày |
|  |  |  |  |  | *<Đăng ký thuế>* |
|  |  |  |  |  | *<Khai thuế>* |
|  |  |  |  |  | *<Nộp thuế>* |
|  |  |  |  |  | *<Hoàn thuế>* |
|  |  |  |  |  | *<Miễn, giảm thuế>* |
|  |  |  |  |  | ... |

2. Thông tin đăng ký tài khoản ngân hàng thực hiện thủ tục nộp thuế điện tử:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Số tài khoản | Tên tài khoản | Ngân hàng | Số sê-ri chứng thư số | Tên tổ chức/cơ quan chứng thực/cấp/công nhận chữ ký số |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

3. Thông tin đăng ký địa chỉ thư điện tử:

3.1. Địa chỉ thư điện tử nhận tất cả các quyết định, thông báo, văn bản khác của cơ quan thuế trong quá trình thực hiện giao dịch điện tử với cơ quan thuế: ……………………

3.2. Địa chỉ thư điện tử khác nhận quyết định, thông báo, văn bản khác của cơ quan thuế theo từng thủ tục hành chính thuế:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Địa chỉ thư điện tử | Họ tên người sử dụng | Thủ tục hành chính thuế điện tử đăng ký sử dụng |
|  |  |  | *<Đăng ký thuế>* |
|  |  |  | *<Khai thuế>* |
|  |  |  | *<Nộp thuế>* |
|  |  |  | *<Hoàn thuế>* |
|  |  |  | *<Miễn, giảm thuế>* |
|  |  |  | … |

4. Thông tin đăng ký số điện thoại: ………………………………………………….

*<Trường hợp người nộp thuế sử dụng mã xác thực OTP/xác thực bằng sinh trắc học thì ghi:>*

1. Thông tin đăng ký địa chỉ thư điện tử:

1.1. Địa chỉ thư điện tử nhận tất cả các quyết định, thông báo, văn bản khác của cơ quan thuế trong quá trình thực hiện giao dịch điện tử với cơ quan thuế: …………………………

1.2. Địa chỉ thư điện tử khác nhận quyết định, thông báo, văn bản khác của cơ quan thuế theo từng thủ tục hành chính thuế:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Địa chỉ thư điện tử | Họ tên người sử dụng | Thủ tục hành chính thuế điện tử đăng ký sử dụng |
|  |  |  | *<Đăng ký thuế>* |
|  |  |  | *<Khai thuế>* |
|  |  |  | *<Nộp thuế>* |
|  |  |  | *<Hoàn thuế>* |
|  |  |  | *<Miễn, giảm thuế>* |
|  |  |  | ... |

2. Thông tin đăng ký số điện thoại di động: …………………………………………………

Người nộp thuế chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, đầy đủ, chính xác của các thông tin đăng ký nêu trên và cam kết tiếp nhận và phản hồi các thông tin liên quan đến giao dịch điện tử với cơ quan thuế; chấp hành quyết định, thông báo, yêu cầu của cơ quan thuế đã gửi đến địa chỉ thư điện tử đã đăng ký nêu trên và tài khoản giao dịch điện tử của người nộp thuế trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế và quản lý, sử dụng tài khoản giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế đã được cơ quan thuế cấp theo quy định của pháp luật và các hướng dẫn của cơ quan thuế./.

|  |  |
| --- | --- |
| **NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ**Họ và tên:……Chứng chỉ hành nghề số:……*<Chữ ký số của đại lý thuế>* | *…, ngày…. tháng… năm …***NGƯỜI NỘP THUẾ hoặcĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ***<Người nộp thuế ký điện tử>* |

Ghi chú: *Chữ in nghiêng trong dấu <> chỉ là giải thích hoặc ví dụ*.